Kinh Cātumā (Cātumā Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

67. KINH CÃTUMẢ (Cãtumã Suttdỳ

157. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở tại Cãtumã, trong rừng Ãmalaki (Kha-lưu-lặc). Lúc bấy giờ, khoảng năm trăm Tỷ-kheo9 do Sãriputta và Mog^allãna dẫn đầu, cùng đến Cãtumã để yết kiến Thế Tôn. Và các Tỷ-kheo mới đến chào hỏi các vị cựu trú Tỷ-kheo. Trong khi các sàng tọa được sửa soạn và y bát được cất dọn5 các tiếng náo động ồn ào khởi lên. Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Ãnanda: Này Ãnanda, các tiếng náo động ồn ào kia là các tiếng gì, thật giống như tiếng hàng đánh cá tranh giành cá với nhau. Bạch Thế Tôn? đó là khoảng năm trăm Tỷ-kheo, do Sãriputta và Moggallãna dẫn dầu, đã đến Cãtumã để yết kiến Thế Tôn. Và các Tỷ-kheo mới đến chào hỏi các vị cựu trú Tỷ-kheo. Trong khi các sàng tọa được sửa soạn và y bát được cất dọn9 các tiếng náo động ồn ào khởi lên. Vậy này Ãnanda, hãy nhân danh Ta bảo các Tỷ-kheo ấy: "Bậc Đạo sư cho gọi các Tôn giả. - Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Ãnanda vâng đáp Thế Tôn, đi đến chỗ các Tỷ"kheo ấy; sau khi đến? nói với các Tỷ-kheo ấy như sau: Bậc Đạo sư cho gọi các Tôn giả. Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Ãnanda, đi đến chỗ Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lê Thê Tôn roi ngôi xuong một ben. The Tôn nói với các Tỷ-kheo ây đang ngồi một bên: Này các Tỷ-kheo, các ông có nghĩ chăng, các tiếng náo động ồn ào thật giống như tiếng hàng đánh cá tranh giành cá với nhau? Bạch Thế Tôn9 đó là khoảng năm trăm Tỷ-kheo, do Sãriputta và Moggallãna dẫn đầu, đã đến Cãtumâ để yết kiến Thế Tôn. Và các Tỷ-kheo mới đến chào hỏi các vị cựu trú Tỷ-kheo. Trong khi các sàng tọa được sửa soạn và y bát được cất dọn5 các tiếng náo động ồn ào khởi lên.

]x?m s. III. 91; 4II. 123; Ud. 24; Miỉn. 187,210. Hiam chiếu: Tang.^ (7.02.0125.45.2.0770c 13);Ăa-/ợz- phât Ma-ha Mục-kỉên-lỉên du tứ cù kỉnh (T.02. 0137. 0860al8).

Hãy đi này các Tỷ-kheo, Ta đuổi các ông. Các ông chớ có ở gần Ta. - Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Các Tỷ-kheo ấy vang đáp Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về Ngài, sau đó dọn dẹp lại sàng tọa, cầm lấy y bát rồi ra đi. 158. Lúc bấy giờ? các Thích tử trú ở Cãtumã đang hội họp tại giảng đường vì một vài c6ng vụ. Các Thích tử trú ở Cãtumã thấy các Tỷ-kheo ấy từ xa đi đến; sau khi thấy, liền đến gặp các Tỷ-kheo; sau khi đến, bèn nói như sau: -Nay chư Tôn giả đi đâu? Chư huynh, chúng Tỷ-kheo bị Thế Tôn đuổi đi. Chư Tôn giả hãy ngồi lại một lát. Chúng tôi có thể làm cho Thế Tôn vui lòng. -Thưa vâng, chư huynh. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp các Thích tử trú ở Cãtumã. Rồi các Thích tử trú ở Cãtumã đi đên cho Thê Tôn; sau khi đen, đảnh lê Thê Tôn roi ngôi xuông một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, các Thích tử trú ở Cãtumã bạch Thế Tôn: —Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn5 ví như trước kia, chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng như vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng

Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ở đây5 có những vị tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong Pháp và Luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác họ có thể biến dạng (yiparinãma),yỉ như, bạch Thế Tôn, các hột giống cây nếu không được nước, chúng có thể đổi khác, chúng có thể biến dạng; cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây có những vị tân Tỷ-kheo? xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong Pháp và Luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biên dạng, yí nhu, bạch Thế Tôn? con bê nếu không được thấy con bò mẹ, chúng có thể đổi khác? chúng có thể biến dạng; cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây có những vị tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong Pháp và Luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến d& Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chung Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ- kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia, chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng như vậy5 mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo. 159. Rồi Phạm thiên Sahampati (Ta-bà chủ) với tâm của mình biết được tâm Thế Tôn. Như người lực sĩ duỗi cánh tay đang co lại, hay co lại cánh tay đang duỗi ra; cũng như vậy, Phạm thiên biến mất ở Phạm thiên giới và hiện ra trước mặt Thê Tôn. Rôi Phạm thiên Sahampati đăp thượng y vào một bên vai, chắp tay hướng đến Thế Tôn và bạch Thế Tôn:

2 Ahnathatta'. Đổi khác. Xem M. I. 448; 11.51; s. III. 91-92.

Bạch Thế Tôn? Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ở đây, có những tân Tỷ-kheo? xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong Pháp và Luật này. Không được yết kiến Thế Ton, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Ỵí như, bạch Thế Tôn, các hột giống cây nếu không được nước? chúng có thể đổi khác, chúng có thể biến dạng; cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây, có những vị tân Tỷ-kheo? xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong Pháp và Luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Ví nhu, bạch Thế Tôn? con bê nếu không được thấy con bò mẹ? nó có thể đổi khác, nó có thể biến dạng; cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây, có những tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong Pháp và Luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ- kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia, chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng như vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo. 160. Các Thích tử ở Cãtumã và Phạm thiên Sahampati đã có thể làm Thế Tôn vui lòng với ví dụ hột giống và ví dụ con bê con. Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna bảo các Tỷ-kheo: -Chư Hiền, hãy đứng dậy! Hãy cầm lấy y và bình bát! Thế Tôn đã được các Thích tử trú ở Cãtumã và Phạm thiên Sahampati làm cho vui lòng với ví dụ hột giống và ví dụ con bê con. Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỷ-kheo ây vâng đáp Tôn giả Mahãmoggallãna, từ chô ïiệôi đứng dậy? cầm lấy y bát5 đi đen chỗ The Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn roi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với Tôn giả Sãriputta đang ngồi một bên: - Này Sãriputta, ông đã

nghĩ gì khi chúng Tỷ-kheo bị Ta đuổi? Bạch Thế Tôn, khi chúng Tỷ-kheo bị Thế Tôn đuổi, con nghĩ như sau: “Nay Thế Tôn sẽ được ít bận rộn9 sẽ được an trú trong hiện tại lạc. Chúng con nay cũng được ít bận rộn, sẽ được an trú trong hiện tại lạc." Này Sāriputta, hãy chờ đợi! Này Sāriputta, hãy chờ đợi! Này Sāriputta, chớ có để tư tưởng như vậy khởi lên nơi ông nữa.3 Rồi Thế Tôn nói với Tôn giả Mahāmoggallāna: Này Moggallāna, ông đã nghĩ gì khi chúng Tỷ-kheo bị Ta đuổi? - Bạch Thế T6n, khi chúng Tỷ-kheo bị Thế Tôn đuổi, con nghĩ như sau:

3 Theo MA. III. 176, Tôn giả Sāriputta không nghĩ đến bổn phận của mình (bhārabhāvā) cũng như bổn phận của Tôn giả Moggallāna đối với Tăng đoàn; trong câu trả lời sau, Tôn giả Moggallāna được đức Phạt tan thán. Đức Phật ít khi quở trách Tôn giả Sāriputta, xem M. II. 195; MLS. n. xxvi.

“Nay Thế Tôn sẽ được ít bận rộn, sẽ được an trú trong hiện tại lạc. Và nay, con và Tôn giả Sāriputta sẽ lãnh đạo chúng Tỷ-kheo?9 Lành thay, lành thay, Moggallāna. Này Moggallāna, chỉ có Ta hay Sāriputta và Moggallāna mới có thê lãnh đạo chúng Tỷ-kheo được. 161. Rồi Thế Tôn cho gọi các Tỷ-kheo: -Này các Tỷ-kheo? có bốn điều đáng sợ hãi này chờ đợi những ai lội xuống nước. Thế nào là bốn? Sợ hãi về sóng, sợ hãi về cá sấu, sợ hãi về nước xoáy, sợ hãi về cá dữ. Này các Tỷ-kheo? bốn điều đáng sợ hãi này chờ đợi những ai lội xuống nước. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn điều đáng sợ hãi này, ở đây, chờ đợi những người xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình tronệ Pháp và Luật này. Thế nào là bốn? Sợ hãi về sóng, sợ hãi về cá sấu, sợ hãi ve nước xoáy, sợ hãi về cá dữ. 162. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là sợ hãi về sóng? Ở đây, này các Tỷ- kheo, có thiện gia nam tử vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta bị sanh, già9 chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức, bị khô áp bức, bị khô chi phôi. Tuy vậy? ta mong có thê thây được sự châm dứt toàn bộ khổ uẩn nay?9 Khi được xuất gia như vậy? vị này được các vị đồng Phạm hạnh giảng dạy, khuyên giáo: "Ông cần phải đi ra như vậy5 ông cần phải đi vê như vậy; ông cân phải ngó tới như vậy, ông cân phải ngó quanh như vậy; ông cần phải co tay như vậy, ông cần phải duỗi tay như vậy; ông cần phải mang y Tăng-già-lê (Sanghātí), mang y bát như vay?9 Vị ây suy nghĩ như sau: "Trước kia, chúng ta chưa xuất gia, chính chúng ta giảng dạy, khuyên giáo người khác. Những người này giống như con chúng ta, giống như cháu chúng ta, lại nghĩ răng cân phải giảng dạy chúng ta, cân phải khuyên giáo chúng ta." Vị ây từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Như vậy, này các Tỷ-kheo, người này từ bỏ sự học tập và trở về hoàn tục, được gọi là người bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về sóng. Này các Tỷ-kheo5 sợ hãi về sóng là đồng nghĩa với phẫn não (kodhupāyāsă). 163. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sợ hãi về cá sấu? Ở đây, này các Tỷ- kheo, có thiện gia nam tử vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta bị sanh, già, chết, sầu, bi? khổ, ưu, não áp bức, bị khổ áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy5 ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này.^, Khi được xuất gia như vậy? vị này được các vị đồng Phạm hạnh giảng dạy, khuyên giáo: "Ong nên nhai cái này? ông không nên nhai cái này; ông nên ăn cái này, ông không nên ăn cái này; ông nên

nếm cái này, ông không nên nếm cái này; ông nên uống cái này, ông không nên uống cái này. Cái gì được phép, ông nên nhai; cái gì không được phép, ông không nên nhai. Cái gì được phép5 ông nên ăn; cái gì không được phép, ông không nên ăn. Cái gì được phép, ông nên nếm; cái gì không được phép, ông không nên nếm. Cái gì được phép, ông nên uống; cái gì không được phép, ông không nên uống. Đúng thời, ông nên nhai, không đúng thời, ông không nên nhai. Đúng thời, ông nên ăn; không đúng thời, ông không nên ăn. Đúng thời, ông nên nếm; không đúng thời,

Ông không nên nêm. Đúng thời, ông nên uông; không đúng thời, ông không nên u6ĩìg." Vị ấy suy nghĩ như sau: "Trước kia chúng ta chưa xuất gia, cái gì chúng ta muốn, chúng ta nhai; cái gì chúng ta không muốn, chúng ta không nhai; cái gì chúng ta muốn9 chúng ta ăn; cái ệì chúng ta không muốn, chúng ta không ăn; cái gì chúng ta muôn, chúng ta nêm5 cái gì chúng ta không muôn, chúng ta không nếm; cái gì chúng ta muôn5 chúng ta uống, cái gì chúng ta không muốn, chúng ta không uống. Cái gì được phép, chúng ta nhai; cái gì không được phép, chúng ta cũng nhai. Cái gì được phép, chúng ta ăn; cái gì không được phép, chúng ta cũng ăn. Cái gì được phép, chúng ta nếm; cái gì không được phép, chúng ta cũng nếm. Cái gì được phép, chúng ta uống; cái gì không được phép, chúng ta cũng uống. Cái gì đúng thời5 chúng ta nhai; cái gì phi thời? chúng ta cũng nhai. Cái gì đúng thời, chúng ta ăn; cái gì phi thời5 chúng ta cũng ăn. Cái gì đúng thời, chúng ta nếm; cái gì phi thời5 chúng ta cũng nếm. Cái gì đúng thời5 chúng ta uống; cái gì phi thời, chúng ta cũng uống. Khi các gia chủ có tín tâm cúng dường chúng ta những món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm, hình như các món ăn ây đang bị chặn đứng lại trên miệng (jnukhavaranam karontí)y Vị ấy từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Như vậy? này các Tỷ-kheo, người này từ bỏ học tập và trở về hoàn tục, được gọi là người bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về cá sấu. Sợ hãi về cá sấu, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với tham ăn. 164. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là sợ hãi về nước xoáy? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có thiện gia nam tử vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức, bị khổ áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn nay.95 Khi được xuất gia như vậy, vị này buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi vào làng hay thị trấn để khất thực, không phòng hộ thân, không phòng hộ lời nói, niệm không an trú? các căn không chế ngự. Ở đây5 vị này thấy gia chủ hay con người gia chủ hưởng thụ một cách đầy đủ năm dục trưởng dưỡng và cảm thấy hoan hỷ trong ấy. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Chúng ta xưa kia chưa xuất gia đã hưởng thọ một cách đầy đủ năm dục trưởng dưỡng và cảm thấy hoan hỷ trong ấy. Vì nhà ta có tài sản9 ta có thể vừa hưởng thọ tài sản, vừa làm công đức.55 Vị ấy từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Như vậy, này các Tỷ-kheo, vị này từ bỏ học tập và trở về hoàn tục, được gọi là người bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về nước xoáy. Này các Tỷ-kheo, sợ hãi về nước xoáy là đồng nghĩa với năm dục trưởng dưỡng. 165. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sợ hãi về cá dữ? Ở dây, này các Tỷ- kheo, có thiện gia nam tử vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta bị sanh, già? chết, sầu, bi, khổ? ưu, não áp bức, bị khổ áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ

uẩn này." Khi được xuất gia như vậy? vị này buổi sáng đắp y, cầm y bát đi vào làng hay thị trấn để khất thực, không phòng hộ thân, không phòng hộ lời nói9 niệm không an trú, các căn không chế ngự. Vị này thấy ở đây các

phụ nữ y phục không đoan chánh, hay y phục mặc lộ liễu. Khi thấy các phụ nữ y phục không đoan chánh hay y phục lộ liễu, dục tình phá hoại tâm của vị ấy. Vị này, tâm bị dục tình phá hoại, từ bỏ học tập, trở về hoàn tục. Như vậy, này các Tỷ-kheo, người này từ bỏ học tập và trở về hoàn tục, được gọi là người bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về cá dữ. Này các Tỷ-kheo5 sự sợ hãi về cá dữ là đồng nghĩa với phụ nữ. Này các Tỷ-kheo, những điêu này là bôn điêu đáng sợ hãi ở đây, chờ đợi những người xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình trong Pháp và Luật này. Thế Tôn thuyết giảng như vậy, các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.